

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2022/DS-PT

Ngày: 21- 7 – 2022

V/v tranh chấp “Đòi quyền sử dụng đất”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Anh

Các Thẩm phán:

Ông Lê Thanh Hùng

Ông Trương Thanh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Kiều Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông Trương Trung Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 44/2022/TLPT-DS ngày 19 tháng 4 năm 2022 về việc tranh chấp “Đòi quyền sử dụng đất”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2022/DS-ST ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 46/2022/QĐ-PT ngày 06 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hà Danh T, sinh năm 1949. Địa chỉ: Ấp 15, xã VM B, huyện HB, tỉnh BL.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Hà Danh T: Anh Hà Thanh D, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp 15, xã VM B, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu (Có mặt)

- Bị đơn: Ông Lý Vinh Kh, sinh năm 1954. Địa chỉ: Ấp 15, xã VM B, huyện HB, tỉnh BL (Có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lý Mỹ Ng, sinh năm 1987 (Vắng mặt)
2. Chị Lý Kim L, sinh năm 1989 (Vắng mặt)
3. Anh Lý Nhựt H, sinh năm 1992 (Có mặt)
4. Chị Đặng Thị Tranh Tr, sinh năm 1993 (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp 15, xã VM B, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

- Người kháng cáo: Anh Lý Nhựt H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Hà Thanh D là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Hà Danh T trình bày: Nguồn gốc đất do cha mẹ ông Hà Danh T để lại diện tích khoảng 4.000m² và được Ủy ban nhân dân huyện VL cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào năm 1993. Năm 2011, ông Hà Danh T khởi kiện tranh chấp quyền sử dụng đất với ông Lý Vinh Kh diện tích đất ngang 4,3m x dài 18,7m. Sau khi vụ án được giải quyết thì ông Lý Vinh Kh được quyền sử dụng. Tuy nhiên, nay ông Kh lấn chiếm phần đất khác diện tích ngang 4,5m x dài 10m. Tại Đơn khởi kiện ông Hà Danh T yêu cầu ông Kh trả diện tích đất tranh chấp ngang 4,5m x dài 10m (45m²). Tại phiên hòa giải anh Hà Thanh D chỉ yêu cầu ông Kh trả diện tích đất lấn chiếm theo đo đạc thực tế 11,3m² tại thửa 1088, tờ bản đồ số 12; rút lại yêu cầu khởi kiện đối với diện tích đất 33,7 m² so với đơn khởi kiện. Tuy nhiên, tại phiên tòa, anh Hà Thanh D thay đổi yêu cầu đòi ông Kh trả diện tích đất theo kết quả đo đạc thực tế 30,9m², rút lại yêu cầu khởi kiện đối với diện tích đất 14,1m² so với đơn khởi kiện.

Bị đơn ông Lý Vinh Kh trình bày: Nguồn gốc đất ông đang sử dụng là do ông nhận chuyển nhượng của Cơ quan Thi hành án (đây là tài sản phát mãi của vợ chồng ông Huỳnh Văn H) vào năm 2006. Ngày 31/12/2006, ông được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên hộ ông Lý Vinh Kh và bà Đặng Minh H, diện tích sử dụng 159,3m² tại thửa đất số 07, tờ bản đồ số 18, tại Ấp 15, xã VM B, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu. Vào năm 2009, ông Hà Danh T có tranh chấp cho rằng ông lấn chiếm đất và ngày 20/01/2011 Tòa án nhân dân huyện HB đã xét xử bằng bản án số 01/2011/DS-ST với nội dung không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hà Danh T. Dịp Tết năm 2019, do mái che nhà sau bị sập nên ông xây dựng lại trên nền cũ, khi xây dựng thì mục đích ông chỉ xây dựng trên phần đất cũ, không có mục đích lấn chiếm thêm. Ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lý Nhứt H và chị Đặng Thị Thanh Tr thống nhất trình bày: Đất gia đình anh sử dụng có nguồn gốc do nhận chuyển nhượng trong quá trình Cơ quan Thi hành án phát mãi tài sản. Anh xác định gia đình anh không có lấn chiếm đất của ông Hà Danh T. Đồng thời, anh xác định phần đất hiện nay tranh chấp trùng với phần đất đã được giải quyết tại Bản án số 01 ngày 20/01/2011 của Tòa án nhân dân huyện HB. Tuy nhiên, trường hợp cơ quan chuyên môn xác định gia đình anh lấn chiếm đất ông Hà Danh T thì anh không đồng ý trả đất, vì theo anh đất ông T không có nguồn gốc rõ ràng nên gia đình anh không thể trả đất cho ông T vì không có căn cứ xác định phần đất gia đình anh sử dụng là đất của anh T. Trường hợp Tòa án buộc gia đình anh trả quyền sử dụng đất cho ông T thì yêu cầu ông T trả tiền công bồi đắp cho gia đình anh số tiền 10.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lý Mỹ Ng, chị Lý Kim L không có lời khai tại Tòa, lý do: Tòa án có đến nhà ghi lời khai nhưng chị Ng, chị L đi làm ăn ở thành phố Hồ Chí Minh (không rõ địa chỉ cụ thể). Nên Tòa án đã thực hiện niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định pháp luật.

Từ nội dung trên, Bản án số 05/2022/DS-ST ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Hà Danh T đối với ông Lý Vinh Kh.

Buộc ông Lý Vinh Kh, anh Lý Nhựt H và chị Đặng Thị Thanh Tr tháo dỡ phần mái che và kiến trúc, công trình trên đất để trả lại cho ông Hà Danh T diện tích đất tranh chấp 11,3m² thuộc thửa 1088, tờ bản đồ số 12, đất tại ấp 15, xã VM B, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu, có vị trí số đo như sau:

Hướng Đông giáp đất ông Phạm Thành Tr đang sử dụng có số đo 2,60m;

Hướng Tây giáp đất ông Võ Văn N đang sử dụng có số đo 2,60m;

Hướng Nam giáp đất ông Lý Vinh Kh đang sử dụng có số đo 4,35m;

Hướng Bắc giáp đất ông Hà Danh T đang sử dụng có số đo 4,35m.

2. Đình chỉ xét xử đối với diện tích đất 14,1m² do anh Hà Thanh D rút yêu cầu và đình chỉ xét xử đối với diện tích đất 19,6m² đã được giải quyết bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án phí, chi phí tố tụng, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lý Nhựt H kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét bản án sơ thẩm buộc anh giao trả diện tích đất tranh chấp 11,3m² cho ông T thì anh không đồng ý.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lý Nhựt H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày ý kiến tranh luận: Nguồn gốc đất của ông Hà Danh T không rõ ràng, quyền sử dụng đất cấp cho ông T năm 1993 nhưng ông T không cung cấp được hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại diện tích 11,3m² là của ai.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Hà Thanh D trình bày ý kiến tranh luận: Nguồn gốc đất do cha mẹ ông Hà Danh T để lại diện tích khoảng 4.000m² và được Ủy ban nhân dân huyện VL cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào năm 1993 là đúng quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Bản án sơ thẩm đã nhận định, đánh giá chứng cứ có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận kháng cáo của anh Lý Nhựt H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 05/2022/DS-ST ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của các đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của anh Lý Nhựt H gửi đến Tòa án nhận ngày 11/3/2022 còn trong hạn luật định và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét lại bản án dân sự sơ thẩm theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Tại cấp phúc thẩm, Tòa án đã niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Giấy triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm đối với chị Lý Mỹ Ng, chị Lý Kim L; ông Lý Vinh Kh và chị Đặng Thị Thanh Tr có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; xét thấy sự vắng mặt của bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2] Về nội dung:

Xét kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lý Nhựt H yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét bản án sơ thẩm buộc anh giao trả diện tích đất tranh chấp 11,3m² cho ông T thì anh không đồng ý, yêu cầu xem xét lại diện tích 11,3m² là của ai, thấy rằng:

[2.1] Căn cứ Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 15/9/2020 (Bút lục 37-38) và Mảnh trích đo địa chính lập ngày 24/10/2020 (Bút lục 75), phần đất tranh chấp tọa lạc tại ấp 15, xã VM B, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu, có tổng diện tích theo đo đạc thực tế là 30,9m². Trong đó, diện tích 19,6m² thuộc thửa số 07, tờ bản đồ số 18 và diện tích 11,3m² thuộc thửa 1088, tờ bản đồ số 12. Cụ thể như sau:

* Phần 1: Diện tích 19,6m² thuộc thửa số 07, tờ bản đồ số 18 (đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Lý Vinh Kh ngày 31/12/2006), có vị trí và số đo như sau:

Hướng Đông giáp đất ông Phạm Thành Tr đang sử dụng có số đo 4,5m;

Hướng Tây giáp đất Võ Văn N đang sử dụng có số đo 4,50m;

Hướng Nam giáp đất ông Lý Vinh Kh đang sử dụng có số đo 4,35m;

Hướng Bắc giáp đất ông Hà Danh T đang sử dụng có số đo 4,35m.

* Phần 2: Diện tích đất 11,3m² thuộc thửa 1088, tờ bản đồ số 12, có vị trí và số đo như sau:

Hướng Đông giáp đất ông Phạm Thành Tr đang sử dụng có số đo 2,60m;

Hướng Tây giáp đất Võ Văn N đang sử dụng có số đo 2,60m;

Hướng Nam giáp đất ông Lý Vinh Kh đang sử dụng có số đo 4,35m;

Hướng Bắc giáp đất ông Hà Danh T đang sử dụng có số đo 4,35m.

Trong hai phần đất tranh chấp nêu trên, anh H chỉ kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại phần đất tranh chấp diện tích 11,3m² thuộc thửa 1088, tờ bản đồ số 12; do đó, phạm vi xem xét của cấp phúc thẩm chỉ xem xét đối với phần đất tranh chấp diện tích 11,3m² thuộc thửa 1088, tờ bản đồ số 12; phần đất tranh chấp còn lại không xem xét.

[2.2] Xét về nguồn gốc đất và quá trình sử dụng đất tranh chấp:

[2.2.1] Ông Lý Vinh Kh cho rằng phần đất tranh chấp trước đây đã được giải quyết bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án. Đồng thời, có cung cấp bản án kèm theo. Căn cứ bản án số 01/2011/DS-ST ngày 20/01/2011 của Tòa án nhân dân huyện HB tuyên xử công nhận cho ông Lý Vinh Kh diện tích đất tranh chấp 84,15m² tại thửa số 07, tờ bản đồ số 18. Đồng thời, ông Lý Vinh Kh khẳng định, sau khi Tòa án giải quyết tranh chấp đất giữa ông T với ông thì ông không lấn chiếm thêm mà chỉ sử dụng trên nền đất cũ của gia đình ông. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, ông Lý Vinh Kh khẳng định không bồi đắp thêm, chỉ sửa chữa lại mái che theo diện tích đất cũ.

[2.2.2] Căn cứ Mảnh trích đo địa chính và Công văn phúc đáp của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện HB đối với diện tích đất tranh chấp mà ông Lý Vinh Kh đang sử dụng thì ngoài diện tích đất mà hộ ông Lý Vinh Kh được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ông Lý Vinh Kh còn sử dụng thêm 11,3m² thuộc thửa 1088, tờ bản đồ số 12. Qua kiểm tra tài liệu lưu trữ, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện HB có Công văn phúc đáp xác định thửa 1088, tờ bản đồ số 12 (theo bản đồ năm 1996) đã được in Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Hà Danh T (Bút lục 108).

[2.2.3] Mặt khác, Bản án số 01/2011/DS-ST ngày 20/01/2011 của Tòa án nhân dân huyện HB (đã có hiệu lực pháp luật) tuyên xử công nhận cho ông Lý Vinh Kh được quyền sử dụng diện tích đất tranh chấp 84,15m² tại thửa số 07, tờ bản đồ số 18; nhưng trong quá trình sử dụng đất ông còn sử dụng thêm 11,3m² thuộc thửa 1088, tờ bản đồ số 12. Như vậy, có đủ căn cứ xác định trong quá trình sử dụng đất và làm lại mái che (nhà sau) thì ông Kh đã lấn thêm diện tích đất nêu trên. Theo sự xác định của ông Kh thì vợ ông là bà Đặng Minh H đã chết, hiện nay ông sống cùng con tên Lý Nhựt H và dâu tên Đặng Thị Thanh Tr tại căn nhà có phần đất đang tranh chấp. Các con là Lý Kim L và Lý Mỹ Ng đã có gia đình riêng và không sống cùng ông.

[2.2.4] Cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Hà Danh T. Buộc ông Lý Vinh Kh, anh Lý Nhựt H và chị Đặng Thị Thanh Tr tháo dỡ phần mái che và kiến trúc, công trình trên đất để trả lại cho ông Hà Danh T diện tích đất tranh chấp 11,3m² thuộc thửa 1088, tờ bản đồ số 12, đất tại Ấp 15, xã VM B, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu là có căn cứ.

[3] Từ những phân tích nêu trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh Lý Nhựt H; Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của anh Lý Nhựt H là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm số 05/2022/DS-ST ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do anh Lý Nhựt H kháng cáo không được Tòa án chấp nhận nên phải nộp 300.000 đồng án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lý Nhựt H. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2022/DS-ST ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ khoản 9 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, c khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 165; điểm g khoản 1 Điều 217; Điều 218; khoản 2 Điều 219; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 244, Điều 266, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 167, 203 Luật Đất đai; Điều 2 Luật Người cao tuổi năm 2009; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Hà Danh T đối với ông Lý Vinh Kh.

Buộc ông Lý Vinh Kh, anh Lý Nhựt H và chị Đặng Thị Thanh Tr tháo dỡ phần mái che và kiến trúc, công trình trên đất để trả lại cho ông Hà Danh T diện tích đất tranh chấp 11,3m² thuộc thửa 1088, tờ bản đồ số 12, đất tại ấp 15, xã VM B, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu, có vị trí số đo như sau:

Hướng Đông giáp đất ông Phạm Thành Tr đang sử dụng có số đo 2,60m;

Hướng Tây giáp đất Võ Văn N đang sử dụng có số đo 2,60m;

Hướng Nam giáp đất ông Lý Vinh Kh đang sử dụng có số đo 4,35m;

Hướng Bắc giáp đất ông Hà Danh T đang sử dụng có số đo 4,35m.

2. Đình chỉ xét xử đối với diện tích đất 14,1m² do anh Hà Thanh D rút yêu cầu và đình chỉ xét xử đối với diện tích đất 19,6m² đã được giải quyết bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

3. Về chi phí xem xét thẩm định, định giá đất tranh chấp số tiền 1.352.000 đồng (Một triệu ba trăm năm mươi hai nghìn đồng). Buộc ông Lý Vinh Kh hoàn lại cho ông Hà Danh T số tiền 1.352.000 đồng (Một triệu ba trăm năm mươi hai nghìn đồng)

4. Về án phí:

- Án phí sơ thẩm: Ông Lý Vinh Kh và ông Hà Danh T là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí.

- Án phí phúc thẩm: Anh Lý Nhựt H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Anh Huy đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0003001 ngày 21/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HB, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí phúc thẩm.

5. Các phần khác của bản án sơ thẩm số 05/2022/DS-ST ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện HB;
- CCTHADS huyện HB;
- Đường sự;
- Lưu, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký tên và đóng dấu)

Huỳnh Thị Kiều Anh